

Đổi mới nội dung và phương pháp dạy học **trong thời đại công nghệ số**

■ TS. Hồ Thị Bích Ngọc

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Đại dịch Covid-19 đang thay đổi mọi thói quen, cách sống, cách thức làm việc, sinh hoạt truyền thống của con người. Để giữ vững được mục tiêu vừa bảo vệ sức khỏe người dân, vừa bảo vệ sức khỏe nền kinh tế, chúng ta buộc phải áp dụng những biện pháp ứng phó chưa từng có trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, trong đó có giáo dục. Trước khi có những điều kiện tốt nhất cho học sinh, tối thiểu là độ phủ của vacxin + 5k và nhiều tính toán cẩn thận, trong điều kiện hiện nay, giáo dục buộc phải ứng phó với đại dịch bằng hình thức học online - trực tuyến, đi kèm đó là phải đổi mới nội dung, phương pháp dạy học.

Phát biểu tại Hội nghị trực tuyến tổng kết năm học 2020-2021, triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục Tiểu học, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Kim Sơn nhấn mạnh: "Ngành Giáo dục cần chuyển trạng thái để thích ứng với tình hình dịch bệnh, giảm thiểu các tổn thương, tác động tiêu cực đến giáo dục; đảm bảo an toàn phòng chống dịch và các yêu cầu chất lượng cốt lõi". Việc dạy và học trực tuyến đã được triển khai trên diện rộng, khắp các tỉnh, thành trên cả nước, ở hầu hết các bậc học, các lớp học. Cũng không thể phủ nhận trong bối cảnh dịch bệnh bùng phát, ngành giáo dục đã có những nỗ lực và rất nhiều sáng tạo trong dạy và học, đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc tăng cường các hình thức dạy học qua internet và trên truyền hình. Đây cũng lần đầu tiên việc dạy học trực tuyến được triển khai rộng rãi trên phạm vi toàn quốc. Vì vậy, cơ bản đã bảo đảm được việc dạy và học liên tục theo chương trình. Tuy nhiên, vấn đề bảo đảm chất lượng dạy và học trực tuyến cũng chưa thực sự được khẳng định, bởi nội dung, phương pháp giáo dục như thế nào thì hiệu quả như thế ấy, chất lượng giáo dục là kết quả của việc triển khai nội dung, phương pháp dạy học hợp lý, khoa học và tiến bộ. Ngược lại, nội dung, phương pháp dạy học là sự thể hiện chất lượng giáo dục. Trong điều kiện bình thường, giáo dục trực tuyến là rất ưu việt, là một hình thức giáo dục hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục chính thức, tạo ra một môi trường bình đẳng để tất cả mọi người học đều được tiếp cận các nguồn lực giáo dục của xã hội. Tuy nhiên, khi được sử dụng để thay thế hoàn toàn hình thức giáo dục trực tiếp, trở thành phương pháp giáo dục chủ đạo sẽ có rất nhiều vấn đề đặt ra buộc chúng ta cần tìm hiểu, đánh giá cận kề, nghiên cứu cẩn thận và kịp thời.



Dạy và học trực tuyến trở thành phương pháp giáo dục chủ đạo trong bối cảnh đại dịch Covid-19

Hiểu rõ đối tượng của đổi mới nội dung, phương pháp trong điều kiện hiện nay

Để áp dụng giải pháp cho nội dung, phương pháp giáo dục thì chúng ta nắm chắc đối tượng hướng tới của việc đổi mới nội dung, phương pháp chính là học sinh, là chủ thể quan trọng của quá trình giáo dục. Chúng ta cần đóng vai học sinh và nhận biết đối tượng học sinh đã có sự chuyển đổi như thế nào từ một lớp học truyền thống sang lớp học trực tuyến. Nếu để ý quan sát và suy nghĩ thì chúng ta sẽ thấy có sự biến đổi về đối tượng học sinh, thông thường có 4 đối tượng học sinh trong một lớp học trực tuyến mà lớp học truyền thống chưa xuất hiện: Thứ nhất, nhiều học sinh chất lượng học tập vẫn được đảm bảo, một số em còn vượt trội lên về hiệu quả học tập, năng động hơn, tiếp thu bài nhanh hơn, kết quả học tập vẫn giữ vững. Thứ hai, có nhiều học sinh so với những năm học trước, khi học qua hình thức online này điểm số và học lực của em đã giảm, một số em vốn là học sinh giỏi của lớp suốt những năm học qua, nhưng cho đến năm học này, sức học của em đã giảm sút đáng kể. Lý giải cho việc mất tập trung trong việc học tập khi học online tiếng bị rê, thỉnh

thoảng bị tắt tiếng, không nghe hết được bài giảng và ảnh hưởng rất nhiều tới việc học. Nhiều khi muốn hỏi bài nhưng không hỏi được, mạng kém sẽ bị out, cộng thêm việc mất tiếng nên ảnh hưởng đến việc nghe giảng, có học sinh giơ tay đầu tiên xin phát biểu nhưng mãi không được, cô giáo bảo ai nộp bài trước thì được cộng điểm nhưng bạn nộp bài trước thì thành nộp sau cùng vì lỗi đường truyền chậm... nên các học sinh rất ức chế; chán nản, do sự tương tác không hiệu quả với phương pháp dạy học mới, tuy nhiên với đối tượng học sinh này một thời gian các em sẽ bắt kịp với nhịp học. Thứ ba, các em học sinh không chịu sự tác động nhiều của dạy học trực tuyến, vẫn tuân thủ hình thức học truyền thống, đọc và làm bài tập trong sách giáo khoa, mức độ học tập vẫn mức trung bình như lớp học truyền thống, không tiến bộ trong học tập và với thời gian các em sẽ bị hổng kiến thức. Thứ tư, là những học sinh ít tương tác, đúng hơn là không hợp tác với quá trình truyền giảng trực tuyến của giáo viên, số ít học sinh này sẽ có kết quả học tập thấp, xuất hiện thói quen học tập thụ động, sự đơn điệu khi phải giãn cách và cách ly xã hội có thể khiến cho các em trở nên uể oải trong một thời gian dài, thậm chí trầm cảm, tự cô lập trong chính lớp học của mình.

Các nhân tố tác động đến nội dung, phương pháp dạy học trong điều kiện hiện nay

Thứ nhất, điều đầu tiên chúng ta dễ nhận thấy là đã có sự thay đổi lớn về phương tiện học tập và giảng dạy, chính từ đây sẽ phải thay đổi nội dung, phương pháp dạy học. Ở Việt Nam, chưa có một quá trình

chuyển đổi số lâu dài, chất lượng cơ sở hạ tầng, công nghệ kỹ thuật không đồng đều, trang thiết bị của cả người dạy và người học không đầy đủ, ổn định, đặc biệt ở các huyện, các xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Các hộ nghèo, cận nghèo, trang thiết bị cho người học còn rất thiếu thốn. Bên cạnh đó, công tác quản lý học sinh trong đào tạo trực tuyến còn gặp khó khăn khi các phần mềm quản lý chưa hoàn thiện.

Thứ hai, môi trường học tập thay đổi tác động đến học sinh và giáo viên, nhất là yếu tố tâm lý học sinh. Sĩ số lớp học lớn, học sinh có thói quen học tập thụ động, ít tương tác và về mặt tâm lý, sự thay đổi khi phải giãn cách và cách ly xã hội trong một thời gian dài có thể khiến cho các em trở nên kém năng động. Các em không quen sự thay đổi trong cách giao tiếp, ứng xử, tương tác với mái trường, với lớp, với thầy cô, bạn bè... những thứ vốn dĩ thân thuộc và được giáo dục kỹ về việc trân quý, yêu mến và tự hào nhưng nay không được cảm nhận hay trực tiếp sở hữu. Dù không lý tính như người lớn nhưng tâm hồn con trẻ là đối tượng cảm nhận rõ nhất sự thay đổi, thậm chí sự nhạy cảm của tuổi mới lớn còn xem đây như sự “đánh rơi” tuổi học trò. Bên cạnh đó, sự xa cách qua màn hình giữa giáo viên và học sinh cũng làm cho các giáo viên rất khó nắm bắt tình hình để khơi dậy sự hứng thú và nhiệt tình tham gia bài của học sinh. Đặc biệt, không nhận biết được thái độ học tập của từng em học sinh, sự thay đổi về tâm sinh lý đang diễn ra từng em trong từng ngày hay từng buổi học. Giao diện tương tác rất hạn chế nhất là trong các hoạt động vui chơi, hoạt động sinh hoạt, lao động là những dịp để giáo viên nắm bắt được thái độ, năng lực, sở trường hình thành nhân cách của học sinh lại càng khó. Giải quyết mối quan hệ giữa gia tăng vô hạn của tri thức và khả năng tiếp thu của con người là câu hỏi lớn đối với giáo dục trong thời đại của chúng ta nói chung và nó càng thể hiện rõ hơn ở môi trường học tập trực tuyến. Việc quan tâm đến mỗi một học sinh hay mỗi một lớp học theo hướng giáo dục toàn diện, từ đây để đem đến nội dung, phương pháp dạy học phù hợp là vấn đề đặt ra đối với mỗi giáo viên và đội ngũ làm công tác quản lý giáo dục.

Thứ ba, việc truyền tải kiến thức đến học sinh bằng nội dung và phương pháp hiệu quả ở bất kỳ điều kiện

nào cũng được thể hiện qua năng lực của đội ngũ giáo viên, vì đây là lực lượng nòng cốt của việc đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục trong mọi điều kiện nói chung và hiện nay nói riêng. Người giáo viên với sứ mệnh là “người đưa đò” xây đắp tương lai đất nước. Nhiều vấn đề khó đặt trên vai lực lượng giáo viên và cơ sở giáo dục phải giải quyết. Một trong những yêu cầu đặt ra của việc dạy học trực tuyến là cần giảm tải nội dung truyền tải đến học sinh. Vì vậy, khi thực hiện đòi hỏi giáo viên phải có năng lực hiểu tổng hợp kiến thức, phải huy động tối đa nguồn tri thức xã hội của bản thân, vận dụng vào trong bài giảng mới có thể trở thành người “khai sáng” cho học sinh, đáp ứng yêu cầu của nội dung.

Thứ tư, yếu tố quan trọng là sự kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: “Bởi vì giáo dục trong nhà trường, chỉ là một phần, còn cần có sự giáo dục ngoài xã hội và trong gia đình để giúp cho việc giáo dục trong nhà trường được tốt hơn. Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn”⁽¹⁾... “Các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, các cơ quan chính quyền và các cấp ủy đảng phải thật sự quan tâm đến nhà trường, đến việc học tập của con em mình hơn nữa”⁽²⁾. Trong điều kiện hiện nay, nhân tố tác động lớn đến nội dung, phương pháp dạy học chính là gia đình, việc chuyển đổi mô thức dạy học trực tuyến tác động không nhỏ đến sinh hoạt của mỗi gia đình, và chính gia đình là nhân tố tác động đến tâm sinh lý của trẻ em, tác động trực tiếp đến các kỹ năng tự lập, tự học, tự rèn luyện, tác động không gian học tập và năng lực, kết quả học tập cũng như nhân cách của các em, tương

lai con em mình như thế nào, bị tụt hậu, thậm chí bị “bỏ rơi” hay không chính là phụ thuộc rất lớn thì gia đình chung tay vun đắp công cuộc giáo dục, quan tâm con mình hơn so với lớp học truyền thống. Bên cạnh đó, song hành với việc chống đại dịch thì sự quan tâm của các cấp, ban ngành, đoàn thể là nhân tố tác động tích cực đến việc đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục hiện nay. Tiếng trống học bài vẫn vang lên thì nó sẽ át được những khó khăn của đại dịch. Đội ngũ áo xanh của đoàn thanh niên vẫn hỗ trợ các em học sinh học bài thì sẽ giảm tải được những lúng túng công nghệ. Các doanh nghiệp và các nhà hảo tâm hỗ trợ máy tính cho các em lên lớp, “đối ngoại máy tính” là điều cần thiết trong điều kiện nay, sự cân đối và tính toán cần trọng phù hợp với từng vùng miền để phát triển bền vững là những nội dung tác động đến nội dung, phương pháp giáo dục trong điều kiện hiện nay.

Giải pháp đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục trong điều kiện hiện nay

Giải pháp 1: Hoạt động quản lý giáo dục luôn rất cần có sự phối hợp của các cấp, ngành và toàn xã hội. Sự quản lý của Nhà nước về giáo dục và đào tạo tác động lớn chất lượng giáo dục nói chung và nội dung phương pháp dạy học nói riêng, cần có sự thống nhất, đồng bộ giữa hệ thống các chủ trương, chính sách và tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục. Nội dung, phương pháp giáo dục hiệu quả trong điều kiện hiện nay liên quan đến các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đoàn thể, sự phối hợp gia đình - nhà trường - xã hội trong hoạt động đổi mới căn

bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Hoàn thiện và triển khai cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương trong quản lý Nhà nước về giáo dục theo hướng phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền gắn với trách nhiệm tạo lập môi trường thể chế giáo dục tốt luôn là yếu tố tác động mạnh mẽ đến nội dung, phương pháp giáo dục. Thúc đẩy quá trình tiếp nhận, chuyển giao công nghệ mới dạy - học và quản lý giáo dục; xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục và đào tạo; đổi mới, kế thừa chọn lọc các chương trình giáo dục tiên tiến theo hướng tiếp cận năng lực, phát triển các kỹ năng mềm, chủ động hòa nhập môi trường quốc tế, triển khai trong thực tế tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa và thành tựu khoa học, công nghệ của nhân loại. Bên cạnh đó, cần có sự chuẩn bị các nền tảng sẵn có như tích lũy, thống kê học liệu, các dữ liệu học tập giảng dạy, thư viện số, tích lũy tài nguyên học liệu mở, giúp người học, người dạy kết nối với kiến thức hiệu quả dù họ ở đâu và trong khoảng thời gian nào. Tài nguyên học liệu mở là một xu hướng phát triển tất yếu để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học hiện nay, là sự trang bị hữu hiệu đối với nhà trường



Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục là giải pháp quan trọng trong điều kiện hiện nay

và giáo viên. Đổi mới nội dung phải chuyển nền giáo dục từ chủ yếu là truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực người học, bằng cách giúp người học phương pháp tiếp cận và cách tự học, cách giải quyết vấn đề. Xây dựng kế hoạch dài hạn về đổi mới phương pháp dạy học, để việc truyền thụ, cung cấp kiến thức dần dần sẽ do công nghệ thông tin đảm nhận, giải phóng người thầy khỏi sự thiếu hụt thời gian, để người thầy có thể tập trung giúp học sinh phương pháp tiếp cận và giải quyết vấn đề, tổ chức các hoạt động học tập gắn với thực tiễn nhằm phát triển năng lực của học sinh. Cần triển khai kịp thời chủ trương: dùng các ứng dụng công nghệ để tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo và ứng dụng trên công nghệ thông tin, cùng với việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn việc học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường; tăng cường mô hình học tập gắn với thực tiễn như kết hợp với các bảo tàng, khu triển lãm, các trung tâm phát triển sáng tạo, trên cơ sở vật chất đã có của nhà trường như sử dụng tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với hoạt động của các câu lạc bộ khoa học trong nhà trường; tăng cường hoạt động giao lưu với những vùng xanh không có covid để mục sở thị các hoạt động giáo dục đang diễn ra ở đây theo hình thức trực tuyến, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới cho học sinh.

Giải pháp 2: Ngoài việc thực hiện nội dung giáo dục theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với từng đối tượng học sinh; tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân, phát huy giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại thì chúng ta cần tinh giản và thu gọn về mặt nội dung chương trình cũng như có sự đầu tư về phương pháp giảng dạy: hấp dẫn, sáng tạo trong cách truyền dạy, tạo tính có vấn đề hay các nội dung thu hút trong bài giảng phù hợp với đối tượng học sinh, sự dàn trải đều về mặt phương pháp và sự quan tâm của giáo viên đến từng đối tượng học sinh để phù hợp với tâm sinh lý của từng đối tượng học sinh. Bên cạnh nghiệp vụ sư phạm, giáo viên lớp học truyền thống cần có và được giữ nguyên như khả năng chuyên

môn truyền tải kiến thức, thao tác sư phạm, khả năng nắm bắt tâm sinh lý học sinh, giáo viên cần trở thành những nhà giáo dục hơn là những chuyên gia truyền đạt kiến thức. Việc giảng dạy phải phù hợp với từng đối tượng học sinh chứ không phải là sự áp đặt máy móc bắt học sinh phải tuân theo, giáo viên tránh tâm lý nóng vội do không kịp chương trình khi dạy trực tuyến, nhồi nhét kiến thức tạo sự ức chế cho học sinh... Người giáo viên dạy học trực tuyến cần biết chọn lọc các dữ liệu số để làm giáo án điện tử bằng cách khai thác hiệu quả các kiến thức, thông tin chất lượng hơn, đa dạng hơn, biết sử dụng tốt các phương tiện kỹ thuật, các hiệu ứng điện tử để giảng dạy hiệu quả, có sự chủ động chuẩn bị giáo án, công phu trong việc lựa chọn phương án giáo dục đối với từng đối tượng học sinh. Thiết kế chương trình cần có sự gia giảm về nội dung cơ bản, kết hợp rèn các kỹ năng, giảm thiểu thời gian các tiết/buổi, yêu cầu các em giải lao thư giãn và di chuyển xa khỏi phương tiện máy tính. Đối với giảng dạy trực tuyến, để đánh giá chính xác về học sinh, giáo viên cần có kỹ năng thiết kế các công cụ đánh giá kết quả giáo dục thể hiện ở mức độ đạt được các năng lực cần hình thành và phát triển ở học sinh; cần biết sử dụng các phần mềm hỗ trợ đánh giá; cần có kiến thức, kỹ năng về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Cần tăng cường đội ngũ giáo viên hỗ trợ công nghệ chuyên trách và kiêm nhiệm để hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật và tích hợp cũng như khai thác dữ liệu phục vụ nội dung, phương pháp dạy học trực tuyến tại các cơ sở giáo dục.

Giải pháp 3: Cần tăng mức lương để giáo viên yên tâm cống hiến và tâm huyết đối với nghề. Giáo viên không phải “thần thánh”, họ cũng có con đang tuổi ăn học và bao mối lo toan khác. Việc đãi ngộ về

tiền lương, về các quyền lợi vật chất là điều rất quan trọng và cần thiết nhưng chưa đủ để đội ngũ nhà giáo phát triển hết khả năng đóng góp của họ. Cần tạo điều kiện để ghi nhận thành tích của họ; lắng nghe và sử dụng những ý kiến đóng góp, xây dựng một môi trường làm việc đầy cảm hứng, khích lệ sự đóng góp của họ vào công việc phục vụ nhà trường, phục vụ cộng đồng chính là động lực giúp đội ngũ giáo viên phát triển tình cảm nghề nghiệp, củng cố mối hệ gắn bó giữa giáo viên với học sinh, với đồng nghiệp và nhà trường. Trong điều kiện hiện nay, đầu tư kinh phí, trang bị các phương tiện, điều kiện làm việc cho đội ngũ nhà giáo theo hướng hiện đại hóa đáp ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay là điều kiện quan trọng để giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy. Bên cạnh đào tạo bồi dưỡng, đãi ngộ giáo viên thì lực lượng nhà giáo phải biết tự phát huy nội lực để có thể đóng góp cho sự nghiệp trồng người, phải phát huy mọi tiềm năng của bản thân cho mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực của mỗi học sinh. Cần có những quan điểm giáo dục tiên tiến kịp thời để khích lệ học sinh, dẫn dắt học sinh tự chiếm lĩnh kiến thức thông qua các hoạt động trải nghiệm trên lớp, ngoài nhà trường. Mặt khác, gia đình cần quan tâm con mình hơn so với lớp học truyền thống về mặt thời gian, hỗ trợ các phương tiện kỹ thuật, đặc biệt là rèn luyện con trẻ các kỹ năng tự lập, tự học, tự rèn luyện, đối với con trẻ như một người bạn để chia sẻ, hợp tác trong không gian vui vẻ và ấm áp.

Giải pháp 4: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục. Xây dựng và đưa vào khai thác cơ sở dữ liệu trực tuyến; hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành để đẩy mạnh chuyển đổi số trong ngành giáo dục thì chúng ta mới thực hiện tốt việc đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục trong điều kiện hiện nay. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; thực hiện giải pháp như công tác tuyển sinh trực tuyến đầu cấp học, hợp giáo viên, phụ huynh và sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện. Triển khai

giải pháp dạy học kết hợp (blended learning), nâng cao chất lượng đào tạo công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo. Mặt khác, song hành cần đẩy mạnh việc phân cấp và thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục theo quy định. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Quản lý việc bảo quản, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo hiệu quả. Đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục, gắn trách nhiệm của người đứng đầu đối với chất lượng giáo dục của từng nhà. Chủ động liên kết, hợp tác với các nhà trường, địa phương trong nước, khu vực và quốc tế về phát triển giáo dục và đào tạo, trao đổi giao lưu trực tuyến để học hỏi chia sẻ kinh nghiệm về việc đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục trong điều kiện hiện nay. Đặc biệt, cần huy động các nguồn lực, các lực lượng cơ quan ban ngành, đoàn thể trong việc phối hợp, hỗ trợ công tác giáo dục trong điều kiện hiện nay, công tác xã hội hóa cần được quan tâm. Nhà nước cần hỗ trợ các cơ sở giáo dục tiên phong, chủ động xây dựng mô hình trường theo hướng song chương trình đảm bảo chuẩn chất lượng khu vực, quốc tế; mô hình trường dạy học tăng cường ngoại ngữ có giáo viên bản địa; trường học tự chủ; tạo cơ hội phát triển và hội nhập của học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, ưu tiên phát triển giáo dục miền núi, vùng khó khăn đáp ứng nguồn nhân lực phát triển kinh tế, xã hội./.

Chú thích:

(1) Hồ Chí Minh toàn tập, Sđd, tập 10, tr.591.

(2) Hồ Chí Minh toàn tập, Sđd, tập 14, tr 747.